

Số: 41 /2008/QĐ-UBND

Hà nội, ngày 6 tháng 6 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Bảng giá nhân công, hệ số điều chỉnh chi phí nhân công, chi phí máy thi công cho các công trình duy tu đường, hè phố, tổ chức giao thông và hoàn trả kết cấu mặt đường sau khi cải tạo công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng vốn nhà nước do Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội quản lý.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định 99/2007/NĐ-CP ngày 13/6/2007 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 03/2008/NĐ-CP ngày 07/1/2008 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 99/2007/NĐ-CP ngày 13/6/2007 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 166/2007NĐ-CP ngày 16/11/2007 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu chung;

Căn cứ Nghị định số 167/2007/NĐ-CP ngày 16/11/2007 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc ở công ty, doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, trang trại, hộ gia đình, cá nhân và các tổ chức khác của Việt nam cho thuê mướn lao động;

Căn cứ Nghị định số 205/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính Phủ quy định hệ thống thang lương, bảng lương và chế độ phụ cấp lương trong các công ty nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 05/2007/TT-BXD ngày 25/7/2007 của Bộ Xây dựng hướng dẫn việc lập và quản lý chi phí chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 15/2008/QĐ-UBND ngày 31/3/2008 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà nội về việc quy định một số điều quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình sử dụng bằng nguồn vốn nhà nước do Ủy ban nhân dân Thành phố Hà nội quản lý theo Nghị định 99/2007/NĐ-CP ngày 13/6/2007 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình và Nghị định số 03/2008/NĐ-CP ngày 07/01/2008 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 99/2007/NĐ-CP ngày 13/6/2007 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 39 /2008/QĐ-UBND ngày 24/6/2008 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội về việc công bố Đơn giá duy tu đường, hè phố, tổ chức giao thông và hoàn trả kết cấu mặt đường sau khi cải tạo công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng vốn nhà nước do Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội quản lý ;

Theo đề nghị của Liên Sở: Xây dựng - Tài chính - Giao thông Công Chính - Công Nghiệp - Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Tài nguyên Môi trường và Nhà đất tại Tờ trình số 745/TTr-LS ngày 9/5/2008,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố Bảng giá nhân công, hệ số điều chỉnh chi phí nhân công và chi phí máy thi công cho các công trình duy tu đường, hè phố, tổ chức giao thông và hoàn trả kết cấu mặt đường sau khi cải tạo công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng vốn nhà nước do Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội (có phụ lục kèm theo).

Các tổ chức, cá nhân có liên quan khi tham khảo để lập và quản lý chi phí duy tu đường, hè phố, tổ chức giao thông và hoàn trả kết cấu mặt đường sau khi cải tạo công trình hạ tầng kỹ thuật theo quy định ban hành kèm theo Quyết định số 15/2008/QĐ-UBND ngày 31/3/2008 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội về việc quy định một số điều quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình sử dụng bằng nguồn vốn nhà nước do Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội quản lý theo Nghị định 99/2007/NĐ-CP ngày 13/6/2007 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình và Nghị định số 03/2008/NĐ-CP ngày 07/01/2008 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 99/2007/NĐ-CP ngày 13/6/2007 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình của Chính phủ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2008.

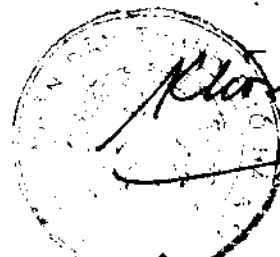
Điều 3. Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc các Sở, Ban, Ngành trực thuộc Thành phố; Chủ tịch UBND các Quận, Huyện và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- TT TU, TT HĐNDTP;
- Đ/c Chủ tịch UBNDTP;
- Các đ/c PCT UBND TP;
- Các Bộ: XD, TC;
- Như Điều 3;
- V6, KT, XD (6 bộ), TH;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN *larsa*

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH *MT*



Nguyễn Văn Khôi

BẢNG GIÁ NHÂN CÔNG, HỆ SỐ ĐIỀU CHỈNH CHI PHÍ NHÂN CÔNG VÀ CHI PHÍ MÁY THI CÔNG ĐỐI VỚI KHỐI LƯỢNG DUY TU ĐƯỜNG, HÈ PHỐ, TỔ CHỨC GIAO THÔNG VÀ HOÀN TRẢ KẾT CẤU MẶT ĐƯỜNG SAU KHI CẢI TẠO CÔNG TRÌNH HẠ TẦNG KỸ THUẬT TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI THỰC HIỆN TỪ NGÀY 01/01/2008

(Kèm theo Quyết định số 41 /2008/QĐ- UBND ngày 27/6/2008 của UBND Thành phố Hà Nội)

Bảng giá nhân công này là một trong các số liệu dùng để xây dựng đơn giá khi lập dự toán công tác duy tu đường, hè phố, tổ chức giao thông và hoàn trả kết cấu mặt đường sau khi cải tạo công trình hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn Thành phố Hà Nội.

I- Phương pháp xác định bảng giá nhân công.

1- Căn cứ pháp lý

- Nghị định 99/2007/NĐ-CP ngày 13/6/2007 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;
- Nghị định 03/2008/NĐ-CP ngày 07/1/2008 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 99/2007/NĐ-CP ngày 13/6/2007 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình.
- Nghị định số 166/2007NĐ-CP ngày 16/11/2007 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu chung;
- Nghị định số 167/2007/NĐ-CP ngày 16/11/2007 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc ở công ty, doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, trang trại, hộ gia đình, các nhân và các tổ chức khác của Việt nam cho thuê mướn lao động;
- Nghị định số 205/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính Phủ quy định hệ thống thang lương, bảng lương và chế độ phụ cấp lương trong các công ty nhà nước;
- Thông tư số 05/2007/TT-BXD ngày 25/7/2007 của Bộ Xây dựng hướng dẫn việc lập và quản lý chi phí chi phí đầu tư xây dựng công trình;
- Quyết định số 15/2008/QĐ-UBND ngày 31/3/2008 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà nội về việc quy định một số điều quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình sử dụng bằng nguồn vốn nhà nước do Ủy ban nhân dân Thành phố Hà nội quản lý theo Nghị định 99/2007/NĐ-CP ngày 13/6/2007 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình và Nghị định số 03/2008/NĐ-CP ngày 07/01/2008 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 99/2007/NĐ-CP ngày 13/6/2007 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình của Chính phủ;
- Căn cứ Quyết định số 39 /2008/QĐ-UBND ngày 27/6/2008 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà nội về việc công bố Đơn giá duy tu đường, hè phố, tổ chức giao thông và hoàn trả kết cấu mặt đường sau khi cải tạo công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng vốn nhà nước do Ủy ban nhân dân Thành phố Hà nội quản lý ;

2- Nguyên tắc xác định bảng giá nhân công.

Giá nhân công được tính trên cơ sở tiền lương tối thiểu vùng và các khoản lương phụ, phụ cấp lương do nhà nước quy định, cụ thể như sau:

- Lương tối thiểu vùng đối với các công trình xây dựng trên địa bàn các quận là : 620.000 đồng/1 tháng.

- Lương tối thiểu vùng đối với các công trình xây dựng trên địa bàn các huyện là : 580.000 đồng/1 tháng.

- Phụ cấp lưu động ở mức 20% tiền lương tối thiểu.

- Một số khoản lương phụ (Nghỉ lễ, tết, phép..) bằng 12% lương cơ bản.

- Một số chi phí khoán trực tiếp cho người lao động tính bằng 4% so với tiền lương cơ bản.

II- Hướng dẫn áp dụng:

1. Phụ lục I (Bảng giá nhân công): Sử dụng khi xác định đơn giá duy tu đường, hè phố, tổ chức giao thông và hoàn trả kết cấu mặt đường sau khi cải tạo công trình hạ tầng kỹ thuật để lập dự toán trên cơ sở định mức dự toán do Ủy ban nhân dân Thành phố Hà nội công bố.

2. Phụ lục II (hệ số điều chỉnh chi phí nhân công và máy thi công): Sử dụng khi lập dự toán duy tu đường, hè phố, tổ chức giao thông và hoàn trả kết cấu mặt đường sau khi cải tạo công trình hạ tầng kỹ thuật trên cơ sở Tập đơn giá Duy tu đường, hè phố, tổ chức giao thông và hoàn trả kết cấu mặt đường sau khi cải tạo công trình hạ tầng kỹ thuật do Ủy ban nhân dân Thành phố Hà nội công bố

3. Đối với các công trình duy tu đường, hè phố, tổ chức giao thông và hoàn trả kết cấu mặt đường sau khi cải tạo công trình hạ tầng kỹ thuật có khối lượng nằm trên cả địa bàn Quận và Huyện của Thành phố Hà nội thì Chủ đầu tư, nhà thầu, tổ chức tư vấn tiến hành xác định khối lượng trên từng địa bàn Quận, Huyện để lập dự toán.

4. Trong quá trình sử dụng nếu gặp vướng mắc, đề nghị phản ánh về Sở Giao thông công chính Hà nội để nghiên cứu, tổng hợp trình UBND Thành phố xem xét giải quyết./.

BẢNG GIÁ NHÂN CÔNG
Bảng A1- Ngành 8 - Xây dựng cơ bản - nhóm II

Cấp bậc thợ	Giá nhân công (<i>Đồng/ ngày công</i>)	
	Công trình xây dựng trên địa bàn Quận (Lương tối thiểu vùng 620.000 đồng/ tháng)	Công trình xây dựng trên địa bàn Huyện (Lương tối thiểu vùng 580.000 đồng/ tháng)
I	50.964	47.676
II	58.986	55.180
III	68.667	64.237
IV	79.732	74.588
V	93.010	87.009
VI	108.223	101.241
VII	126.480	118.320

Giải chú: Các nội dung công việc thực hiện của nhóm II - Ngành 8 - Xây dựng cơ bản được quy định tại Nghị định số 205/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004, cụ thể như sau:

Nhóm II:

- Vận hành các loại máy xây dựng;
- Khảo sát, đo đạc xây dựng;
- Lắp đặt máy móc, thiết bị, đường ống;
- Bảo dưỡng máy thi công;
- Xây dựng đường giao thông;
- Lắp đặt turbine có công suất < 25 Mw;
- Gác chân đường ngang, gác chân cầu chung thuộc ngành đường sắt;
- Quản lý, sửa chữa thường xuyên đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa;
- Tuân đường, tuấn cầu, tuấn hầm đường sắt, đường bộ;
- Kéo phà, lắp cầu phao thi công.

HỆ SỐ ĐIỀU CHỈNH CHI PHÍ NHÂN CÔNG VÀ MÁY THI CÔNG

(Kèm theo Quyết định số 44 /2008/QĐ- UBND ngày 27/6 /2008
của UBND Thành phố Hà Nội)

1 - Hệ số điều chỉnh chi phí nhân công (Bảng 1)

STT	Nội dung	Hệ số điều chỉnh (K_{NC}^{DC})
1	Hệ số điều chỉnh chi phí nhân công đối với các công trình duy tu đường, hè phố, tổ chức giao thông và hoàn trả kết cấu mặt đường sau khi cải tạo công trình hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn các Quận so chi phí nhân công tại Tập đơn giá Duy tu đường, hè phố, tổ chức giao thông và hoàn trả kết cấu mặt đường sau khi cải tạo công trình hạ tầng kỹ thuật do UBND Thành phố Hà nội công bố.	1,38
2	Hệ số điều chỉnh chi phí nhân công đối với các công trình duy tu đường, hè phố, tổ chức giao thông và hoàn trả kết cấu mặt đường sau khi cải tạo công trình hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn các Huyện so với chi phí nhân công tại Tập đơn giá duy tu đường, hè phố, tổ chức giao thông và hoàn trả kết cấu mặt đường sau khi cải tạo công trình hạ tầng kỹ thuật do UBND Thành phố Hà nội công bố.	1,29

2 - Hệ số điều chỉnh chi phí máy thi công (Bảng 2)

STT	Nội dung	Hệ số điều chỉnh (K_{MTC}^{DC})
1	Hệ số điều chỉnh chi phí máy thi công đối với các công trình duy tu đường, hè phố, tổ chức giao thông và hoàn trả kết cấu mặt đường sau khi cải tạo công trình hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn các Quận so với chi phí máy thi công tại Tập đơn giá Duy tu đường, hè phố, tổ chức giao thông và hoàn trả kết cấu mặt đường sau khi cải tạo công trình hạ tầng kỹ thuật do UBND Thành phố Hà nội công bố.	1,135
2	Hệ số điều chỉnh chi phí máy thi công đối với các công trình duy tu đường, hè phố, tổ chức giao thông và hoàn trả kết cấu mặt đường sau khi cải tạo công trình hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn các Huyện so với chi phí máy thi công tại Tập đơn giá Duy tu đường, hè phố, tổ chức giao thông và hoàn trả kết cấu mặt đường sau khi cải tạo công trình hạ tầng kỹ thuật do UBND Thành phố Hà nội công bố.	1,103